

Bản án số: 70/2021/HS-ST

Ngày: 17/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Dũng;

2. Bà Đinh Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Đức A1**, sinh năm 1995 tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn HM, xã HTT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): **09/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Lãm (đã chết) và bà Nguyễn Thị Lý; gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ ba; tiền án: Bản án số 87/2013/HSST ngày 29/11/2013 của TAND huyện ĐT, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2014. Chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự. Bản án số 14/2018/HSST ngày 16/3/2018 của TAND huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2018. Chấp hành xong án phí HSST ngày 30/5/2018; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 137/2014/HSST ngày 11/12/2014 của TAND thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 56/2020/HSST ngày 21/5/2020 của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 01A/2021/HSST ngày 08/01/2021 của TAND thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 56 ngày 21/5/2020 của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương buộc bị cáo phải chấp hành

hình phạt chung của hai bản án là 05 năm 06 tháng tù; bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vũ Văn T1**, sinh năm 1989 tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn TL, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): **10/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Trương Toàn và bà Đỗ Thị Nhân; gia đình có năm anh em, bị cáo là con thứ năm; tiền án: Bản án số 116/2012/HSST ngày 29/9/2012 của TAND thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 172/2020/HSST ngày 25/11/2020 của TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 01/2021/HSST ngày 08/01/2021 của TAND thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 42 tháng tù của bản án số 172 ngày 25/11/2020 của TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 năm tù; Bản án số 21/2021/HSST ngày 16/3/2021 của TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 09 năm tù của bản án số 01 ngày 08/01/2021 của TAND thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 năm 06 tháng tù; bị cáo đang chấp hành án. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1995; địa chỉ: Khu dân cư PH, phường TH, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Đinh Quốc T3, sinh năm 1991. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/01/2020 anh Nguyễn Văn T2 có đơn trình báo việc mất trộm xe mô tô Honda SH màu đen, biển số 34B3-443.04.

Ngày 25/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh có công văn trao đổi với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn, nội dung: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH với số khung, số máy còn nguyên thủy. Qua tra cứu xác định chiếc xe trên có biển số 34B3-443.04, chủ xe là Nguyễn Văn T2, trú tại: phường TH, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Quá trình điều tra xác định: Sáng ngày 01/01/2020, Vũ Văn T1 rủ Đào Đức A1 (còn gọi là Cún Lãm) và Lê Trọng H1 (còn gọi là H1 Độ), sinh năm 1994, ở Tràng Lương - ĐT - Quảng Ninh đi sang Hải Dương. Thông điều khiển xe máy Exciter màu đen chở Hiếu và Đức A1 đi. Cả ba đi từ thành phố Uông

Bí, tỉnh Quảng Ninh theo hướng Quốc lộ 18 qua thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương rồi đi qua Ngã 3 Tiên Trung rẽ trái ra Đường 5 theo hướng Hải Phòng, đi qua Phà Mây về địa phận thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Khi đến địa phận phường TH, thị xã Kinh Môn, các bị cáo phát hiện phía rìa đường bên phải có dựng 01 xe máy Jupiter, Hiệu bảo “Bên phải có xe”, Thông quay xe đi vào gần vị trí chiếc xe này để Đức A1 dùng vạm phá khóa xe. Sau khi phá xong thì Hiệu lên xe Jupiter phóng đi, Đức A1 lên xe Thông chờ. Các đối tượng đi được một đoạn thì bị người dân phát hiện chặn xe lại. Hiệu bỏ lại chiếc xe trên và bỏ chạy theo xe của Thông, Đức Anh.

Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, các bị cáo đến khu vực phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, lúc này Đức A1 điều khiển xe mô tô, Hiệu ngồi giữa, còn Thông ngồi sau cùng. Các bị cáo phát hiện tại lòng đường Quốc lộ 17B đối diện số nhà 58 đường Minh Tân thuộc khu dân cư Bích Nhôi 3, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH, màu đen, biển số 34B3-443.04 không khóa cổ, vẫn bật đèn xi nhan. Đức A1 quay lại nói với Thông “xe vẫn để điện”, Thông hiểu ý là sẽ lấy trộm chiếc xe mô tô SH và đồng ý. Đức A1 tiếp tục điều khiển xe đi qua xe SH và bảo Hiệu xuống xe, rồi chờ Thông quay lại chỗ chiếc xe mô tô SH. Thông xuống xe quan sát thấy xung quanh không có ai để ý rồi ngồi lên chiếc xe mô tô SH, gạt chân chống xe và nổ máy phóng đi. Đức A1 điều khiển xe Exciter ra đón Hiệu đi theo sau. Cả ba đi về thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh theo lối cầu Hoàng Thạch cũ. Khi đi đến khu vực hồ Yên Trung thuộc thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh cả ba đi xe vào trong rừng. Đức A1 mở cốp xe mô tô SH để kiểm tra thấy trong cốp xe có 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, 01 thẻ căn cước công dân và 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Văn T2 và kiểm tra ở vòng xe có một bộ dụng cụ sửa điện đã cũ. Đức A1 tháo biển số xe mô tô SH vứt đi cùng với giấy tờ và bộ dụng cụ sửa điện vào trong rừng, rồi cả ba đi về phòng trọ của Thông. Thông và Đức A1 đi xe SH đến một hiệu sửa xe không xác định được địa chỉ trên địa bàn thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh để thay ổ khóa xe. Khi thay ổ khóa xong, Thông điều khiển xe SH một mình đến một hiệu sửa xe khác để bọc lại vỏ chiếc xe SH thành màu bạc và sử dụng xe làm phương tiện đi lại.

Tại kết luận định giá số 27 ngày 13/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Kinh Môn, kết luận: 01 chiếc xe mô tô Honda SH màu đen trị giá 46.494.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKSKM ngày 22/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố: Bị cáo Đào Đức A1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS), bị cáo Vũ Văn T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS, với giá trị tài sản chiếm đoạt là 46.494.000đ (*Bốn mươi sáu triệu, bốn trăm chín mươi bốn nghìn đồng*).

Tại phiên toà:

- Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Đào Đức A1 và Vũ Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Đào Đức Anh; khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Vũ Văn Thông.

Xử phạt bị cáo Đào Đức A1 từ 33 đến 36 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 05 năm 06 tháng tù tại bản án số 01A/2021/HSST ngày 08/01/2021 của TAND thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2020.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T1 từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 năm 06 tháng tù tại bản án số 21/2021/HSST ngày 16/3/2021 của TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 12 năm 06 tháng đến 12 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại xe và tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường các thiệt hại liên quan nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Ngày 22/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã trả lại cho bị hại chiếc xe mô tô nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; công nhận Quyết định truy tố của VKSND thị xã Kinh Môn về tội danh đối với bị cáo là đúng. Các bị cáo xác định do muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; các bị cáo hối hận về hành vi của mình và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về các hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kinh Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 01/01/2020, tại lòng đường Quốc lộ 17B đối diện số nhà 58 đường Minh Tân thuộc Bích Nhôi 3, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải

Dương, Vũ Văn T1 và Đào Đức A1 có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH, màu đen, biển số 34B3-443.04, trị giá 46.494.000đ (*Bốn mươi sáu triệu, bốn trăm chín mươi bốn nghìn đồng*) của anh Nguyễn Văn T2.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật song với mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện; trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 46.494.000đ nên hành vi của Vũ Văn T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Đào Đức A1 đã 02 lần bị kết án, chưa được xóa án tích, trong đó tại Bản án số 14/2018/HSST ngày 16/3/2018 của TAND huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xác định bị cáo “tái phạm”, nay lại phạm tội do cố ý nên hành vi của Đào Đức A1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và thuộc trường hợp định khung hình phạt là “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND thị xã Kinh Môn đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo đều đã nhiều lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, HĐXX thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Đây là vụ án đồng phạm, Đào Đức A1 và Vũ Văn T1 thống nhất ý trí về việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò ngang nhau.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Vũ Văn T1 đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; lần phạm tội này của Đào Đức A1 được xác định là tái phạm nguy hiểm theo điểm b khoản 2 Điều 53 BLHS nhưng đây là dấu hiệu định khung hình phạt nên không được coi là tình tiết tăng nặng, theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo Vũ Văn T1 có bố đẻ là ông Vũ Trương Toàn được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS, HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt; đối với tình tiết giảm nhẹ “phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS mà đại diện VKSND thị xã Kinh Môn đề nghị áp dụng cho bị cáo Đào Đức Anh, xét thấy trị giá tài sản

mà các bị cáo chiếm đoạt là 46.494.000đ, không thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn nên HĐXX không áp dụng cho bị cáo.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] *Về xử lý vật chứng*: Đối với tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH, màu đen, biển số 34B3-443.04 do không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên Cơ quan điều tra đã trả lại ngay cho chủ sở hữu là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[10] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản, xác định tài sản không bị hư hỏng hoặc thiệt hại gì, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại liên quan đến các tài sản là biển số xe, giấy phép lái xe mô tô hạng A1, thẻ căn cước công dân, thẻ ATM và bộ dụng cụ sửa chữa điện nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[11] *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Trong vụ án này, Lê Trọng H1, sinh năm 1994; nơi ĐKKHKT: xã Trảng Lơ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh trước đó có hành vi cùng Đào Đức A1 và Vũ Văn T1 trộm cắp xe mô tô kiểu dáng Jupiter tại phường TH, thị xã Kinh Môn nhưng do chưa xác định được bị hại và phương tiện nên Cơ quan điều tra tách ra để xác minh làm rõ sẽ xử lý sau; đối với hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô Honda SH tại phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn thì có căn cứ cho rằng Lê Trọng H1 đã đồng phạm với Đào Đức A1 và Vũ Văn T1 nhưng chưa được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn khởi tố bị can. Tại phiên tòa ngày 23/7/2021, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh luận HĐXX sơ thẩm đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung về nội dung này nhưng VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quan điểm truy tố, xác định chưa đủ căn cứ chứng minh Hiếu đồng phạm với Đức A1 và Thông trong vụ án trộm cắp chiếc xe mô tô SH. Căn cứ Điều 298 của BLTTHS về giới hạn của việc xét xử thì “Tòa án xét xử bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58; Điều 38 và Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Đức Anh; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 58; Điều 38 và Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn Thông.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Đức A1 và bị cáo Vũ Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đào Đức A1 từ 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 05 (*Năm*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù tại bản án số 01A/2021/HSST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (*Tám*) 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2020.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T130 (*Ba mươi*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 (*Mười*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù tại bản án số 21/2021/HSST ngày 16/3/2021 của TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án 13 (*Mười ba*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2020.

2. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc các bị cáo Đào Đức A1 và Vũ Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan THADS thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ công an thị xã Kinh Môn;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đức Huấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huân